

Số: /BC-STP

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Công an tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 3879/CAT-PX01 ngày 10/11/2021 của Công an tỉnh về việc đề nghị thẩm định hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình theo quy định tại Điều 115 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung). Sau khi nghiên cứu nội dung các dự thảo và văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

1. Dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết;
2. Đề cương chi tiết dự thảo Nghị quyết.
3. Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.
4. Bản tổng hợp ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết

1.1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Trên cơ sở nội dung đánh giá về sự cần thiết ban hành Nghị quyết tại dự thảo Tờ trình, Sở Tư pháp thống nhất việc cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết.

1.2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết

Cơ quan soạn thảo xác định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng cụ thể tại đề cương chi tiết dự thảo Nghị quyết tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Sự phù hợp của nội dung chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy giao trách nhiệm “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở từ ngân sách nhà nước; quyết định chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở theo các quy định hiện hành, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương; trong trường hợp địa phương không bố trí được nguồn ngân sách thì trung ương sẽ bổ sung kinh phí cho địa phương thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước.*”

Nhằm động viên, tạo điều kiện cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách yên tâm công tác công tác giữ gìn an ninh, trật tự, góp phần phát triển đời sống xã hội, giữ vững ổn định chính trị, căn cứ khoản 2, 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật việc Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ, chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách là phù hợp về thẩm quyền theo quy định của pháp luật đáp ứng yêu cầu của tình hình thực tế địa phương.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật và tính khả thi, tính dự báo của nội dung chính sách, các giải pháp và điều kiện đảm bảo thực hiện chính sách dự kiến trong đề nghị xây dựng Nghị quyết

3.1. Về nội dung chính sách tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách

a) Tại trích yếu nội dung, chỉnh sửa và trình bày như sau:

“BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Dự thảo Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”

b) Tại trang 3, đoạn “Đối với 121 Công an xã bố trí...bộ máy của Công an xã”, đề nghị trình bày đầy đủ cụm từ “Đối với 121 xã, 07 thị trấn bố trí đồng thời Công an chính quy và Công an bán chuyên trách”. Vì như dự thảo xác định vẫn còn 02 thị trấn đang bố trí Công an xã bán chuyên trách, nếu đã thực hiện xong thì điều chỉnh lại cho phù hợp.

c) Về số lượng công an viên bán chuyên trách theo dự thảo xác định là 03 công an viên bán chuyên trách thường trực tại xã, trong khi đó theo số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã được bố trí tại cấp xã như quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh Quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Như vậy, ngoài việc phân tích sự chênh lệch về mức phụ cấp còn có sự không thống nhất về số lượng bố trí, nội dung này đề nghị cơ quan soạn thảo có giải trình rõ hơn.

Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ số lượng cụ thể (số tổng được bố trí cho xã, ấp cho cả vị trí thường trực tại xã và phụ trách ấp). Vì dự thảo trình bày chưa được rõ ràng, theo đó gây khó khăn cho việc nắm số lượng.

d) Về chính sách hỗ trợ thôi việc: Hiện nay, liên quan đến giải quyết chính sách thôi việc cho đối tượng hoạt động không chuyên trách cấp xã Sở Nội vụ cũng đang trong quá trình tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, theo đó khi thôi việc cứ mỗi năm công tác thì được tính hỗ trợ bằng 01 tháng phụ cấp hiện hưởng, mức lương cơ sở được áp dụng tại thời điểm thôi việc, thôi việc tại thời điểm nào thì tính thời gian hỗ trợ đến quá trình công tác đến thời điểm đó, do đó để thống nhất việc giải quyết chế độ cho các đối tượng đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với Sở Nội vụ để đảm bảo về chính sách áp dụng.

e) Thẩm quyền ký, đề nghị chỉnh sửa như sau

**“TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH”**

3.2. Đối với dự thảo Tờ trình

a) Theo mẫu số 02 phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp, tại mục IV đề nghị bổ sung đầy đủ các nội dung chính sách trực tiếp tại Tờ trình.

b) Tại mục V – Thời gian dự kiến trình thông qua văn bản:

Do hiện nay, đơn vị đang trong quá trình thực hiện thủ tục do đó để phù hợp hơn cơ quan soạn thảo có thể bỏ đoạn “Căn cứ Nghị quyết số.....nhiệm kỳ 2021-2026”.

3.3. Đối với đề cương chi tiết dự thảo Nghị quyết

a) Đề nghị bổ sung đường gạch ngang bên dưới phần tên của Nghị quyết.

b) Theo như nội dung quy định tại dự thảo, để phù hợp hơn cơ quan soạn thảo có thể bỏ cục trình bày như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

2. Đối tượng áp dụng

Điều 2. Về số lượng, mức phụ cấp hàng tháng và chế độ hỗ trợ

1. Về bố trí số lượng: *(đề nghị thể hiện tổng số công an viên bán chuyên trách là bao nhiêu để đảm bảo đại biểu HĐND tỉnh năm rõ)*

a) Công an viên bán chuyên trách thường trực

b) Công an viên bán chuyên trách phụ trách ấp

2. Mức phụ cấp hàng tháng: bằng 1,7 lần mức lương cơ sở/tháng.

3. Chế độ hỗ trợ khác

a) Đối với trình độ đại học....

b) Hỗ trợ ngày công lao động...

c) Hỗ trợ tiền ăn....

.....

Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh nội dung của chính sách hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế gọn hơn, cần nhắc thêm mức hỗ trợ đóng bảo hiểm cho đối tượng.

4. Chế độ hỗ trợ thôi việc (Điều 4 dự thảo)

a) Đối với Phó trưởng Công an xã

- Thời gian công tác liên tục dưới 60 tháng

- Thời gian công tác trên 60 tháng

b) Đối với công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục dưới 15 năm (không vi phạm pháp luật, nghỉ việc có lý do chính đáng) khi thôi việc được hỗ trợ 01 lần với mức hỗ trợ được tính bằng số năm nhân với mức lương cơ sở tại thời điểm thôi việc.

Thời gian làm việc được tính như sau: dưới 06 tháng được tính $\frac{1}{2}$ năm làm việc; từ đủ 06 tháng trở lên được tính bằng 01 năm làm việc.

Như nội dung ý kiến đối với chính sách tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách, đề nghị tham khảo thống nhất với nội dung mà hiện Sở Nội vụ đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua.”.

c) Tại khoản 2 Điều 6 – Tổ chức thực hiện: Đề nghị trình bày đầy đủ cụm từ “Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh”.

d) Phần thẩm quyền ký: Đề nghị bỏ cụm từ “**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**”.

e) Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh thứ tự bố cục của các điều tại dự thảo Nghị quyết.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết; việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong đề nghị xây dựng Nghị quyết.

Nội dung chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết không chứa thủ tục hành chính cũng như không lồng ghép vấn đề liên quan đến bình đẳng giới trong đề nghị xây dựng Nghị quyết.

5. Việc tuân thủ trình tự, thủ tục lập đề nghị xây dựng Nghị quyết

a) Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết được lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đối tượng: các bộ, ngành liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh các Sở, ban, ngành, địa phương được sự đồng thuận nhất trí và được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của các cá nhân, tổ chức. Tuy nhiên, sau khi đề nghị xây dựng Nghị quyết được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục lấy ý kiến đến các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp, các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan.

b) Cơ quan soạn thảo gửi hồ sơ thẩm định đầy đủ theo quy định khoản 2 Điều 115 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung). Sở Tư pháp thực hiện thủ tục thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận và đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung, hoàn chỉnh.

*Cơ quan soạn thảo lưu ý về mặt thời gian, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua đề nghị xây dựng Nghị quyết. Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, tiếp tục hoàn thiện quy trình xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy định tại Điều 119 đến Điều 126 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung).

III. KẾT LUẬN

Trên cơ sở nội dung ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Sở Tư pháp thống nhất việc trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết theo ý kiến trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Lưu ý: Văn bản thẩm định này chỉ là bước thẩm định nội dung chính sách tại đề nghị xây dựng Nghị quyết, không phải là văn bản thẩm định dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là Báo cáo thẩm định đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Tư pháp đề nghị Công an tỉnh nghiên cứu, hoàn chỉnh/.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - VP. UBND tỉnh (p/h);
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Anh Đào – TĐ2021)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Quang Tuấn